

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 152/2023/TLST-KDTM ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ trụ sở: 266- B N, phường V, Quận C, Tp ..

Đại diện uỷ quyền: Ông Dương Nguyễn Thanh D, sinh năm 1989;

- Bị đơn: Công ty TNHH Đ

Địa chỉ trụ sở: số A đường T, phường T, Quận A, Tp ..

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1974;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1977;

Địa chỉ thường trú: 3 N, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú hiện nay: số A đường T, phường T, Quận A, Tp ..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 29/3/2024 Công ty TNHH Đ còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền là 1.490.690.744đ (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc là 1.376.590.000đ (Một tỷ ba trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng), nợ lãi là 114.100.744đ (Một trăm mười bốn triệu, một trăm nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 202327119385 ngày 21/6/2023; Giấy nhận nợ số

LD2317200614 ngày 21/6/2023; Giấy nhận nợ số LD2317200622 ngày 21/6/2023; Giấy nhận nợ số LD2320600177 ngày 25/7/2023; Giấy nhận nợ số LD2323400628 ngày 22/8/2023 đã được ký giữa các bên đương sự.

- Nghĩa vụ trả nợ:

+ Công ty TNHH Đ phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ tính đến ngày 29/3/2024 là 1.490.690.744đ (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc là 1.376.590.000đ (Một tỷ ba trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng), nợ lãi là 114.100.744đ (Một trăm mười bốn triệu, một trăm nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng)

+ Kể từ ngày 30/4/2024 Công ty TNHH Đ còn phải trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 202327119385 ngày 21/6/2023; Giấy nhận nợ số LD2317200614 ngày 21/6/2023; Giấy nhận nợ số LD2317200622 ngày 21/6/2023; Giấy nhận nợ số LD2320600177 ngày 25/7/2023; Giấy nhận nợ số LD2323400628 ngày 22/8/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ nói trên.

- Thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến ngày 29/4/2024 Công ty TNHH Đ phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ tính đến ngày 29/3/2024 là: 1.490.690.744đ (Một tỷ bốn trăm chín mươi triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc là 1.376.590.000đ (Một tỷ ba trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng), nợ lãi là 114.100.744đ (Một trăm mười bốn triệu, một trăm nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng) và tiền lãi phát sinh nói trên.

- Xử lý tài sản bảo đảm:

+ Sau ngày 29/4/2024 nếu Công ty TNHH Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số hợp đồng 5124 ngày 21/6/2023, tài sản thế chấp là Một phần nhà số A đường T, phường T, Quận A, Tp.HCM theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN CH019951 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp ngày 22/4/2020 để thu hồi nợ.

+ Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Đ đối với Ngân hàng TMCP S, nếu thừa sẽ được trả lại cho ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Minh T, nếu còn thiếu thì Công ty TNHH Đ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

- Về án phí:

+ Công ty TNHH Đ chịu 28.360.361 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ H lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.118.272đ (Hai mươi bảy triệu, một trăm mười tám nghìn, hai trăm bảy mươi hai đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0031379 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Chi phí tố tụng khác: Công ty TNHH Đ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 30.000.000đ để thực hiện việc xem xét thẩm định tài sản.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Trí